

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 22/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thập và bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Chế Quang B, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1993 tại Thừa Thiên Huế.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: 208/25 Trần Hưng Đ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chế Quang Ph (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1963). Vợ bị cáo là Hồ Thị Thảo Vy, sinh năm 1997. Hiện cha, mẹ và vợ bị cáo đang sinh sống tại địa chỉ 224 Ngô Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Công ty TNHH Một Thành viên TH mại H Nhân G (Viết tắt: Công ty TNHH MTV H Nhân G).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình H, chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc. (Có mặt)

Địa chỉ: 19 Nguyễn Th, phường D, thành phố Pleiku, tỉnh Gia L.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Chiêu Q, sinh năm 1976. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 197 Trường Ch, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963 (Có mặt)
Địa chỉ: 224 Ngô Q, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

+ Ông Lê Văn M, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Người làm chứng:

+ Chị Trần Thị Ngọc K, sinh năm 1987 (Vắng mặt không lý do).

Địa chỉ: Thôn Kon Rơ Wang, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Đặng Hoàng L, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: 49 Trần Hưng Đ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 (Vắng mặt không lý do).

Địa chỉ: 71 Nguyễn Tri P, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

+ Ông Hồ Văn Th, sinh năm 1962 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn KonTum Kơpong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2018, Chế Quang B được nhận vào làm nhân viên của chi nhánh Công ty TNHH Một thành viên tH mại H Nhân Gia L tại Kon Tum nhưng không ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản. Một thời gian sau, Bảo được giao nhiệm vụ làm nhân viên giao hàng và thu tiền hàng cho Công ty.

Khoảng 21 giờ ngày 16/9/2019, Lê Chiêu Q liên hệ qua mạng xã hội “zalo” với Chế Quang B và thỏa thuận đặt mua 1.500 tH sữa Yomost lớn (loại 170ml), 200 tH Yomost cam nhỏ (loại 100ml), 100 tH sữa Cô gái Hà Lan lớn (loại 180ml). Sau đó, Bảo liên lạc thông báo cho ông Nguyễn Đình H (giám đốc chi nhánh Công ty H Nhân) biết. Ông H đồng ý cho Bảo bán lô hàng trên, đồng thời kiểm tra lượng hàng còn trong kho và thông báo cho Bảo biết.

Sau đó, do lượng hàng trong kho không đủ nên Bảo và Lê Chiêu Q thống nhất thỏa thuận mua bán 1000 tH sữa Yomost 170ml, 50 tH sữa Yomost 100ml, 100 tH sữa Cô gái Hà Lan (01 tH có 48 hộp sữa) với giá trị đơn hàng là 295.750.000 đồng. Bên cạnh đó, ông Q sẽ được hưởng thêm một số lượng sữa khuyến mãi khi mua lượng hàng trên.

Đến khoảng 08 giờ ngày 17/9/2019, được sự đồng ý của ông H nên thủ kho công ty là bà Trần Thị Ngọc Kiều đã xuất lô hàng theo hóa đơn bán hàng gồm: 52.000 hộp sữa Yomost 170ml, 2600 hộp sữa Yomost 100ml, 4800 hộp sữa Cô gái Hà Lan 180ml, 333 hộp sữa tiết trùng cao khỏe 170ml với tổng giá trị là 333.373.200 đồng.

Sau đó, Đặng Hoàng L (nhân viên lái xe chi nhánh Công ty H Nhân) cùng 02 nhân viên khác (không rõ lai lịch) bốc hàng lên xe tải BKS 82C-04462 của Công ty rồi vận chuyển đến bãi đất gần trường Liên Việt thuộc phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum để chuyển hàng qua xe ô tô BKS 82C-03866 của anh Lê Văn M đang chờ sẵn tại đây (là người ông Lê Chiêu Q thuê chở hàng từ Thành phố Kon Tum đến thành phố Đà Nẵng).

Trong quá trình chuyển hàng, Chế Quang B cũng có mặt tại đây nhưng không tham gia kiểm đếm hàng. Sau khi chuyển hàng xong, Lê Văn M đã kiểm đếm, xác nhận đủ hàng nên thông báo cho Lê Chiêu Q biết. Sau đó, tất cả mọi người đi về, Bảo về nhà thì bị một nhóm đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) đến đe dọa, đòi nợ số tiền 200.000.000 đồng mà Bảo đã vay nhưng không có tiền trả và khất hẹn.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Chiêu Q chuyển số tiền 295.750.000 đồng cho Chế Quang B qua số tài khoản 0104616314 của Ngân hàng TH mại Cổ phần Đông Á mang tên Hồ Văn Thông (do Bảo cung cấp) để thanh toán tiền hàng. Sau đó, Bảo đã nhờ Hồ Văn Thông (bố vợ của Bảo) rút số tiền trên đưa cho Bảo để nộp lại Công ty. Sau khi nhận được tiền, Bảo nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên và dùng 200.000.000 đồng trả nợ khoản vay của mình rồi bỏ trốn, không nộp tiền lại cho Công ty. Quá trình bỏ trốn, Bảo đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 95.750.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 99/ĐG-TS ngày 22/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum kết luận: Tổng giá trị 52.000 hộp sữa Yomost Cam loại 170ml, 2600 hộp sữa Yomost Cam loại 100ml, 4800 hộp sữa tươi Cô gái Hà Lan Active có đường loại 180ml, 333 hộp sữa tươi tiết trùng cao khỏe loại 170ml là 360.051.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ 01 ô tô BKS 82C-03866 của Lê Văn M cùng số lượng tH hàng sữa của Lê Chiêu Q trên xe ô tô BKS 82C-03866. Xét thấy không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum để thực hiện khắc phục, hoàn trả một phần số tiền chiếm đoạt.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSTPKT ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Chế Quang B về tội “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Chế Quang B về tội “*Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Chế Quang B từ 60 tháng đến 66 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật. Và giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Đại diện theo pháp luật của bị hại – ông Nguyễn Đình H trình bày: Bị cáo đã chiếm đoạt các mặt hàng của Công ty TNHH Một Thành viên TH mại H Nhân Gia L (sau đây gọi là Công ty), và hiện nay công ty chưa nhận được lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Nay Công ty yêu cầu bị cáo phải hoàn trả tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa thu hồi được là 333.373.200 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm đồng) là giá trị lô hàng mà Công ty xuất cho Bảo ngày 17/9/2019, và yêu cầu đại diện Viện kiểm sát điều tra làm rõ lý do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Kon Tum không tạm giữ lại tang vật là lô hàng sửa của Công ty mà Chế Quang B đã chiếm đoạt, mà trả lại cho ông Lê Chiêu Q. Ngoài ra, Công ty không yêu cầu bồi thường gì khác. Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra (CQĐT) Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên (ĐTV), Viện kiểm sát nhân dân thành phố (VKSNDTP) Kon Tum, Kiểm sát viên (KVS) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 17/9/2019, được sự tin tưởng của ông Nguyễn Đình H (giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH MTV H Nhân Gia L tại Kon Tum), Chế Quang B đã thực hiện giao dịch mua bán 01 lô hàng sữa với ông Lê Chiêu Q và nhận tiền hàng để nộp về cho Công ty. Tuy nhiên sau khi rút được tiền, Chế Quang B nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên, nên đã bỏ trốn và chiếm đoạt số tiền 295.750.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Khi bán hàng cho ông Lê Chiêu Q, bị cáo không báo với Giám đốc chi nhánh Công ty về giá cả, không hỏi kế toán, thủ kho về giá mà áp giá cũ nên bên mua chỉ chuyển khoản số tiền 295.750.000 đồng. Còn giá lô hàng sữa theo kế toán, thủ kho và giám đốc chi nhánh công ty xác định là 333.373.200 đồng. Đây là số tiền thiệt hại mà bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH Một Thành viên TH mại H Nhân Gia L.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật thu được và phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Bị cáo Chế Quang B đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản, với tổng số tiền là 295.750.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó cáo trạng số: 62/CT-VKSTPKT ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết nhưng vì sự tham lam của bản thân mà xem thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền, hoàn trả một phần giá trị tài sản đã chiếm đoạt nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra, trong đơn xin xét xử vắng mặt ông Lê Chiêu Q không yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét.

- Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo trả lại với số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2010/0001159 ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

- Tổng giá trị lô hàng của Công ty TNHH Một thành viên H Nhân Gia L mà bị cáo Chế Quang B đã bán cho ông Lê Chiêu Q có giá trị là: 333.373.200 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm đồng), bị cáo đã tác động gia đình hoàn trả một phần giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 50.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt không thu hồi được của Công ty theo yêu cầu của đại diện bị hại. Do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông H, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt là: 283.373.200 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm đồng) cho Công ty TNHH Một thành viên H Nhân Gia L.

Ngoài ra, ông Nguyễn Đình H còn kiến nghị đại diện Viện kiểm sát điều tra, làm rõ việc CQĐT Công an thành phố Kon Tum không giữ lại lô hàng sữa trên là tang vật trong vụ án, khi ông H tìm và đem về tại CQĐT Công an thành phố Kon Tum. Xét thấy, bị cáo bán hàng đã được ông Nguyễn Đình H đồng ý, và ông H không cần biết người mua là ai, chỉ yêu cầu bị cáo phải nộp tiền đầy đủ về Công ty. Đây là quan hệ dân sự, mặt khác sữa là mặt hàng có thời hạn sử dụng ngắn nên CQĐT Công an thành phố Kon Tum trả lại cho ông Lê Chiêu Q là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập, không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ 01(một) ô tô BKS 82C-03866 của Lê Văn M cùng số lượng tH hàng sữa của Lê Chiêu Q trên xe ô tô BKS 82C-03866. Xét thấy

không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[8] Đối với tình tiết ông Nguyễn Đình H làm đơn tố cáo Chế Quang B còn có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền 672.569.304 đồng, đây là tiền nợ của khách hàng được Công ty giao cho Bảo đi thu nhưng không nộp về Công ty. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành điều tra, xác minh, đối chất nhưng không có cơ sở xác định về hành vi trên.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu:

- Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm là $283.373.200 \text{ đồng} \times 5\% = 14.168.660 \text{ đồng}$ (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi tám ngàn sáu trăm sáu mươi đồng). Đối với số tiền đã bồi thường là 50.000.000 đồng, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo **Chế Quang B** phạm tội “Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 3 Điều 175; các điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Chế Quang B** 05 (Năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/10/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Chế Quang B phải bồi thường cho Công ty TNHH Một thành viên H Nhân Gia L số tiền là 333.373.200 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm đồng), đã bồi thường 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2010/0001159 ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Còn phải bồi thường tiếp số tiền là: **283.373.200 đồng** (Hai trăm tám mươi ba triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm đồng)

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều

21, điểm a và điểm g khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Chế Quang B** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 14.168.660 đồng (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi tám ngàn sáu trăm sáu mươi đồng) tiền án dân sự sơ thẩm. Tổng cộng số tiền án phí bị cáo **Chế Quang B** phải nộp là: **14.368.660** đồng (Mười bốn triệu ba trăm sáu mươi tám ngàn sáu trăm sáu mươi đồng).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2021) bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Long

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

